

NGHỊ QUYẾT

**Quy định các biện pháp bảo đảm thực hiện dân chủ ở cơ sở
thuộc phạm vi cấp tỉnh**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH
KHÓA X - KỲ HỌP THỨ 19**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm
2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm
pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở ngày 10 tháng 11 năm 2022;

Căn cứ Nghị định số 59/2023/NĐ-CP ngày 14 tháng 8 năm 2023 của
Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở;

Căn cứ Nghị định số 61/2023/NĐ-CP ngày 16 tháng 8 năm 2023 của
Chính phủ về xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước của cộng đồng dân cư;

Xét Tờ trình số 5714/TTr-UBND ngày 08 tháng 11 năm 2024 của Ủy ban
nhân dân tỉnh Trà Vinh về việc dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh
quy định các biện pháp bảo đảm thực hiện dân chủ ở cơ sở thuộc phạm vi cấp
tỉnh; báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội
đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định các biện pháp bảo đảm thực hiện dân chủ ở cơ sở
trong các cơ quan, đơn vị và tổ chức có sử dụng lao động thuộc phạm vi cấp tỉnh.

2. Đối tượng áp dụng

a) Các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập cấp tỉnh và tổ chức
có sử dụng lao động thuộc phạm vi cấp tỉnh.

b) Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động làm việc trong cơ quan nhà nước, đơn vị, doanh nghiệp thuộc phạm vi cấp tỉnh.

c) Các tổ chức, cá nhân thuộc phạm vi cấp tỉnh có liên quan đến thực hiện dân chủ ở cơ sở.

Điều 2. Các biện pháp bảo đảm thực hiện dân chủ ở cơ sở

1. Bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho người được giao nhiệm vụ tổ chức thực hiện pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở.

a) Quan tâm, tạo điều kiện, cử cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nhằm nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ tổ chức thực hiện pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở.

b) Tổ chức các lớp bồi dưỡng, tập huấn cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động vững về chuyên môn, nghiệp vụ, có tư duy triển khai thực hiện pháp luật, có kỹ năng thu thập và xử lý thông tin nhanh nhạy, ứng dụng hiệu quả công nghệ thông tin vào quản lý nhà nước trong thực hiện dân chủ cơ sở.

c) Đổi mới phương pháp, nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng đáp ứng nhu cầu thực tiễn.

d) Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động chủ động nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ trên nền tảng năng lực, trình độ và phẩm chất cần thiết để hiện thực hóa đường lối chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước.

đ) Đổi mới phương thức quản lý và thường xuyên kiểm tra chất lượng cán bộ, công chức, viên chức thực hiện pháp luật.

2. Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở; nâng cao nhận thức cộng đồng về việc bảo đảm thực hiện dân chủ ở cơ sở.

a) Thường xuyên tuyên truyền, quán triệt các nội dung thực hiện dân chủ ở cơ sở bằng nhiều hình thức, đa dạng, phong phú như: Tuyên truyền thông qua “Ngày pháp luật”, qua các cuộc họp cơ quan, đơn vị,...

b) Thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin, khai thác hiệu quả tiện ích của chính quyền số trong công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến pháp luật trên Cổng Thông tin điện tử hoặc Trang thông tin điện tử thành phần của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp hoặc trên các thiết bị di động; tuyên truyền qua các cuộc thi tìm hiểu pháp luật, trong đó có Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở.

c) Đẩy mạnh công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật; phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh trong việc cung cấp thông tin, tham gia góp ý vào các dự thảo văn bản có liên quan đến quyền, lợi ích hợp pháp chính đáng của đoàn viên, hội viên và Nhân dân trước khi triển khai thực hiện theo quy định của pháp luật.

d) Phát huy vai trò của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh trong tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân thực hiện dân chủ ở cơ sở theo quy định của pháp luật. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả và chất lượng giám sát, phản biện xã hội của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh và của cộng đồng dân cư trong việc thực hiện pháp luật và thực hiện dân chủ ở cơ sở.

3. Nâng cao trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, tổ chức, vai trò nêu gương của người đứng đầu, cán bộ lãnh đạo, quản lý, đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong việc thực hiện dân chủ và bảo đảm thực hiện dân chủ ở cơ sở; lấy mức độ thực hiện dân chủ ở cơ sở của cơ quan, đơn vị, tổ chức là một trong những căn cứ đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ.

a) Duy trì thực hiện hiệu quả các hình thức dân chủ trực tiếp để đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân tham gia xây dựng Đảng, chính quyền; mở rộng mô hình người dân trực tiếp đánh giá sự hài lòng đối với cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân; nâng cao hiệu quả, tính thiết thực trong công tác vận động Nhân dân, tăng cường khối đại đoàn kết dân tộc và niềm tin của Nhân dân đối với Đảng, chính quyền.

b) Thực hiện nghiêm Luật Tiếp công dân; quy định về việc cấp ủy, lãnh đạo Ban Dân vận, Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể các cấp tham dự sinh hoạt định kỳ và ngày sinh hoạt định kỳ ở các loại hình chi bộ, chi, tổ hội, phân hội; định kỳ (hàng quý, tháng) bí thư cấp ủy cấp trên giao ban đối thoại, làm việc với bí thư cấp ủy cấp dưới, đại diện chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội; tăng cường đối thoại, trao đổi thông tin hai chiều trong hệ thống chính trị với người dân, doanh nghiệp; quan tâm giải quyết hiệu quả đơn thư, khiếu nại, tố cáo của công dân từ cơ sở; hướng dẫn công dân chấp hành tốt các quy định pháp luật về khiếu nại, tố cáo.

c) Nâng cao chất lượng hoạt động và phát huy vai trò của Ban Thanh tra nhân dân trong các cơ quan, đơn vị. Thường xuyên củng cố, kiện toàn, nâng cao chất lượng hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân; lựa chọn, bố trí những người có phẩm chất, năng lực, được tin nhiệm làm công tác thanh tra nhân dân. Hằng năm, xây dựng kế hoạch hoạt động; tổ chức hoạt động kiểm tra, giám sát theo quy định của pháp luật; phát huy vai trò, trách nhiệm đại diện cho công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân trong thực hiện kiểm tra, giám sát tại cơ sở.

d) Tập trung chỉ đạo, cụ thể hóa phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”; thực hiện công khai các hoạt động của cơ quan, đơn vị, tổ chức có sử dụng lao động bằng nhiều hình thức khác nhau theo đúng quy định (trừ các thông tin thuộc bí mật Nhà nước); tổ chức hội nghị cán bộ, công chức, viên chức, người lao động hàng năm theo đúng quy định, định kỳ 06 tháng một lần tổ chức kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết hội nghị; thực hiện lấy ý kiến tham gia vào các quy chế hoạt động của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp; theo phân cấp thực hiện quản lý nhà nước về xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước theo các quy định pháp luật khác có liên quan; bảo đảm các điều kiện để cán bộ, công chức, viên chức, người lao

động và Nhân dân được kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện các nội dung đã bàn, quyết định theo quy định tại Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở và pháp luật khác có liên quan.

đ) Định kỳ 6 tháng, hàng năm, thực hiện rà soát, báo cáo đánh giá việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở để kịp thời sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các nội dung chưa phù hợp với quy định của pháp luật và tình hình thực tiễn của từng cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp.

e) Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động có trách nhiệm tích cực, gương mẫu tham gia ý kiến, bàn và quyết định các nội dung được xin ý kiến nhằm bảo đảm tốt hơn quyền, lợi ích của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và nghiêm túc thực hiện các quyết định đã được tập thể thống nhất.

g) Hàng năm, xem xét mức độ thực hiện dân chủ ở cơ sở gắn với thực hiện công tác cải cách hành chính tại các cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập để làm căn cứ đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cán bộ, công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý.

4. Hỗ trợ, khuyến khích ứng dụng công nghệ thông tin, khoa học - kỹ thuật, trang bị phương tiện kỹ thuật và bảo đảm các điều kiện cần thiết khác cho việc tổ chức thực hiện dân chủ ở cơ sở phù hợp với tiến trình xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số, xã hội số.

a) Bố trí trang thiết bị đầy đủ, hiện đại, có kết nối mạng internet để phục vụ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động bảo đảm nâng cao hiệu quả hoạt động của cơ quan, đơn vị, đặc biệt là trong việc tổ chức thực hiện dân chủ ở cơ sở.

b) Quan tâm, tạo điều kiện, cử cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng về ứng dụng công nghệ thông tin nhằm nâng cao trình độ, khả năng tiếp cận, khai thác, sử dụng công nghệ thông tin về thực hiện dân chủ ở cơ sở trong tình hình mới. Xây dựng chuyên mục thực hiện dân chủ ở cơ sở trên trang thông tin điện tử của tỉnh.

c) Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết thủ tục hành chính, điều hành hoạt động của các cơ quan hành chính; nâng cao hiệu quả hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính tỉnh, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi cấp tỉnh; thực hiện công khai, minh bạch trong tiếp nhận, giải quyết hồ sơ, thủ tục hành chính của công dân, tổ chức theo quy định của pháp luật. Tăng cường mở rộng áp dụng các tiện ích hỗ trợ người dân trong việc thực hiện các dịch vụ công; đưa vào sử dụng các ứng dụng thông minh hiệu quả nhằm nâng cao chất lượng đời sống Nhân dân và phát huy quyền làm chủ của Nhân dân.

5. Kịp thời biểu dương, khen thưởng các gương điển hình, có nhiều thành tích trong việc phát huy và tổ chức thực hiện tốt dân chủ ở cơ sở; thường xuyên kiểm tra, giám sát và xử lý nghiêm cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân vi phạm pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở.

a) Hàng năm, cơ quan, đơn vị đăng ký xây dựng các mô hình điển hình về thực hiện dân chủ ở cơ sở theo từng loại hình gắn với tiêu chuẩn công nhận các mô hình điển hình thực hiện dân chủ ở cơ sở. Xây dựng, triển khai kế hoạch, tuyên truyền, phổ biến, nhân rộng, phát hiện và tổ chức tôn vinh mô hình điển hình tiên tiến bằng các hình thức biểu dương phù hợp.

b) Cơ quan làm công tác thi đua, khen thưởng cấp tỉnh tích cực, chủ động phối hợp với cơ quan tuyên giáo, thông tin và truyền thông, báo chí làm tốt công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho các tầng lớp Nhân dân về vai trò, ý nghĩa của các phong trào thi đua và tuyên truyền gương điển hình tiên tiến việc thực hiện dân chủ ở cơ sở. Phát hiện kịp thời biểu dương, khen thưởng các gương điển hình tiên tiến trong thực hiện dân chủ ở cơ sở.

c) Hàng năm, Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng kế hoạch kiểm tra việc thực hiện dân chủ ở cơ sở theo thẩm quyền; các cơ quan, đơn vị chủ động thực hiện công tác tự kiểm tra thực hiện dân chủ ở cơ sở. Tăng cường công tác kiểm tra thường xuyên việc thực hiện dân chủ ở cơ sở, nhất là các cơ chế, chính sách liên quan trực tiếp đến người dân, những lĩnh vực dễ phát sinh tiêu cực, việc thực hiện công khai, minh bạch các nội dung theo quy định của pháp luật, kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân vi phạm pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở.

d) Kiên quyết xử lý những hành vi lợi dụng dân chủ để vi phạm pháp luật, xâm phạm quyền, lợi ích hợp pháp của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và quyền làm chủ của Nhân dân, cản trở việc thực hiện nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị. Xử lý kịp thời những hành vi vi phạm quy định về thực hiện dân chủ ở cơ sở; điều chuyển, thay thế những cán bộ lãnh đạo, quản lý có nhiều dư luận xấu, uy tín giảm sút, có biểu hiện tham nhũng, tiêu cực, không đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

Điều 3. Kinh phí thực hiện

Kinh phí bảo đảm để triển khai thực hiện Nghị quyết được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước theo quy định về phân cấp quản lý ngân sách hiện hành trong dự toán chi thường xuyên hàng năm của cơ quan, đơn vị, tổ chức và các nguồn lực hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện; Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

2. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Trà Vinh và các tổ chức chính trị - xã hội của tỉnh phối hợp giám sát việc tổ chức triển khai, thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Trà Vinh khóa X - kỳ họp thứ 19 thông qua ngày 09 tháng 12 năm 2024 và có hiệu lực từ ngày 19 tháng 12 năm 2024./.

Nơi nhận:

- UBND, Chính phủ;
- Các Bộ: Tư pháp, Nội vụ;
- Vụ Pháp chế Bộ Nội vụ;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Kiểm toán Nhà nước khu vực IX;
- TT.TU, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Các Sở, ngành: TP, Nội vụ, Cục Thuế, Cục Thống kê tỉnh;
- TT.HĐND, UBND cấp huyện;
- Đài PT và TH, Báo Trà Vinh;
- Công thông tin điện tử Chính phủ;
- Công thông tin điện tử Trà Vinh;
- Văn phòng: Đoàn ĐBQH và HĐND, UBND tỉnh;
- Lưu: VT, HĐND.

CHỦ TỊCH



Kim Ngọc Thái